

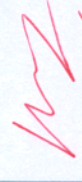
Mã nhận dạng : 000256

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: **Kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh (2243330) - Nhóm 01**

CBGD: **Hồng Thắng Hoàng (240021)**

|                                                                                                         |                  |                                                                                                         |                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| Cán bộ coi thi 1                                                                                        | Cán bộ coi thi 2 | G.Viên chấm thi 1                                                                                       | G.Viên chấm thi 2 |
| <br>Nguyễn Thắng Hoàng |                  | <br>Nguyễn Thắng Hoàng |                   |

Số SV có mặt: 06  
Số bài thi: 1  
Số tờ giấy thi: 1

| STT | Mã SV      | Họ và Tên             | Ngày sinh  | Mã lớp    | H.Phí | Số Tờ Mã Đề | Chữ ký SV | Đ.QT 40% | Đ.Thi 60% | Điểm HP | Tổ đậm vòng tròn cho điểm nguyên                | Tổ đậm vòng tròn cho điểm thập phân |
|-----|------------|-----------------------|------------|-----------|-------|-------------|-----------|----------|-----------|---------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | 2121242004 | ĐẶNG LINH CHI         | 08/02/2003 | CCQ2124LA |       |             |           | 3,8      | 3,3       | 7,1     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9               |
| 2   | 2121242006 | LÊ NGUYỄN ÁNH DƯƠNG   | 03/01/2002 | CCQ2124LA |       |             |           | 0        | 0         | 0       | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (1) 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 3   | 2121242002 | HỒ THỊ NHƯ LÊ         | 16/11/2003 | CCQ2124LA |       |             |           | 4,0      | 3,8       | 7,8     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9               |
| 4   | 2121242001 | NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ | 31/12/2003 | CCQ2124LA |       |             |           | 3,6      | 3,3       | 6,9     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9               |
| 5   | 2121242003 | NGUYỄN TRỌNG PHÚC     | 05/04/2003 | CCQ2124LA |       |             |           | 4,0      | 3,5       | 7,0     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (1) 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 6   | 2121242007 | HOÀNG LẠC PHƯƠNG      | 09/07/2003 | CCQ2124LA |       |             |           | 4,5      | 4,0       | 8,5     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | (0) 1 2 3 4 5 6 7 8 9               |